

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày 23 - 11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thu Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Đình Long và ông Lưu Anh Quyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Thị Hoài Nụ - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Triệu Ngọc Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

MA VĂN N; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 24 tháng 7 năm 1989 tại Bắc Kạn; nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: **Thôn K, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn;** Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: **Ma Văn L** và bà **Lương Thị M;** Vợ, con: không; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tuyên phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" tại Bản án số 35/2010/HSST ngày 12/11/2010. Đến ngày 16/8/2023 đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/8/2023 đến ngày 25/8/2023 thì bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay. Có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo:* Ông **Hoàng Đình T** - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của **Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B.** Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 15 phút ngày 16/8/2023, tại **tổ I, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn,** Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện C** đối tượng **Ma Văn N,** sinh năm:

1989, trú tại thôn K, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra phát hiện và thu giữ tại túi áo ngực bên phải N đang mặc có 02 gói nhỏ nghi là ma túy loại Heroine. Trong đó, 01 gói nhỏ được gói bằng túi nilon màu đen, bên trong có 01 gói nhỏ được gói bằng giấy màu bạc, loại giấy lót trong bao thuốc lá chứa chất màu trắng dạng bột và cục; 01 gói nhỏ được gói bằng túi nilon màu đen, bên trong có 01 gói nhỏ được gói bằng giấy có dòng kẻ có chữ viết chứa chất màu trắng dạng cục và bột. Tổ công tác đã niêm phong 02 gói chất trên vào phong bì ký hiệu “L”.

Trên cơ sở đó, hồi 15 giờ 30 phút ngày 17/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn đã tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở và khu vực phụ cận của đối tượng Ma Văn N, kết quả không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại biên bản mở, đóng niêm phong, thử phát hiện nhanh, cân xác định khối lượng chất ma túy ngày 16/8/2023 xác định: Khối lượng chất màu trắng dạng cục và dạng bột trong phong bì ký hiệu L là 0,199g (không phải một chín chín gam). Sau khi cân, gói toàn bộ mẫu chất vào phong bì ký hiệu “L1” gửi giám định, toàn bộ phong bì và giấy gói cũ được niêm phong trong phong bì “L2”.

Tại Kết luận giám định số 269/KL-KTHS ngày 22/8/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

- Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu L1 gửi giám định là ma túy; loại Heroine (H), có tên khoa học là: Diacetylmorphine.

- Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu L1 có khối lượng là 0,199g (Không phải một chín chín gam).

Sau giám định, mẫu chất trong phong bì ký hiệu L1 còn lại 0,150g (không phải một năm không gam) cùng phong bì bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T153 hoàn trả lại cơ quan trưng cầu.

Quá trình điều tra, Ma Văn N đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình: Khoảng 12 giờ ngày 16/8/2023, N một mình đi xe khách từ nhà đến khu vực ngã ba đường H thuộc xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, N mua 02 gói ma túy với một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) với số tiền 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, N cất tại túi áo ngực bên phải và đi bộ về nhà, khi đến khu vực ngã ba đường tỉnh lộ 256 giao với đường rẽ vào đường B - Thái Nguyên thuộc tổ I, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì bị Tổ công tác bắt quả tang. Ninh mua số ma túy trên mục đích để sử dụng cho bản thân vì N là người nghiện ma túy từ năm 2019 đến nay, việc N mua ma túy không ai biết và góp sức, góp tiền. Số tiền mua ma túy là tiền của N do lao động mà có.

Quá trình điều tra xác định: **Ma Văn N** bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới tuyên phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” tại Bản án số 35/2010/HSST ngày 12/11/2010. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính từ ngày 12/5/2013. Tại phần bồi thường thiệt hại buộc bị cáo phải bồi thường cho nguyên đơn dân sự là Ủy ban nhân dân huyện C 9.000.000đ. Tại biên bản xác minh ngày 24/9/2023, Ủy ban nhân dân huyện C xác định không yêu cầu bị cáo thực hiện bồi thường và đã thông tin cho bị cáo được biết.

Vật chứng của vụ án gồm:

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu T153 mặt trước ghi “Mẫu hoàn trả sau giám định vụ: **Ma Văn N**, sinh năm 1989, TT: Khuổi Chủ - N - Chợ M - Bắc Kạn tàng trữ trái phép chất ma túy”, mặt sau được niêm phong dán kín, tại mép dán niêm phong có 03 chữ ký không đọc được, 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh B bên trong có chứa 0,150 gam Heroine và bao gói cũ;

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu L2 mặt trước ghi “Giấy gói cũ vụ: **Ma Văn N**”, tại mép dán phong bì có dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có 01 chữ ký “Ninh”, 05 chữ ký không đọc được, 06 dòng chữ “**Âu Thị Hồng N1, Dịp Thanh H, Ma Văn N, Lương Quốc A, Nguyễn Tiến Đ, Lê Huy H1**”, 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện C, bên trong có phong bì giấy gói cũ.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 16/8/2023 của Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn kết luận **Ma Văn N** dương tính với chất ma túy.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định được bị cáo **Ma Văn N** là lao động tự do, thuộc diện hộ cận nghèo. Gia đình không thuộc diện gia đình chính sách.

Tại Cáo trạng số 40/CT-VKSCM ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn truy tố **Ma Văn N** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

* *Tại phiên tòa:*

- **Ma Văn N** thành khẩn khai nhận hành vi vi phạm của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Bị cáo xác nhận đã nhận được thông tin từ Ủy ban nhân dân huyện C về việc không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 9.000.000đ theo Bản án số 35/2010/HSST ngày 12/11/2010 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn từ trước thời điểm ngày 16/8/2023 do đó bị cáo không thực hiện việc bồi thường nữa. Ngoài ra, **Ma Văn N** có đơn nộp tại phiên tòa đề nghị xin miễn án phí.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo **Ma Văn N** và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Ma Văn N** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

+ Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Ma Văn N** từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 16/8/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo lao động tự do, gia đình thuộc hộ cận nghèo, không có tài sản có giá trị.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong ký hiệu T153 và L2 là vật chứng của vụ án.

- Người bào chữa trình bày lời bào chữa: Việc khởi tố, truy tố, xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Về mức hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo **Ma Văn N** mức án 12 tháng tù.

Bên cạnh đó, người bào chữa cũng đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị cho bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, không tranh luận. Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử; chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập, do bị cáo cung cấp: Xét thấy đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở xác định:

Vào hồi 13 giờ 15 phút ngày 16/8/2023, tại **tổ I, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn**, **Ma Văn N** đã có hành vi tàng trữ trái phép trên người 02 (hai) gói nhỏ ma túy, loại Heroine có tổng khối lượng là 0,199 gam (không phẩy một chín chín gam), với mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật Hình sự, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, thấy trước hậu

quả của hành vi nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên vẫn thực hiện.

Như vậy, hành vi của **Ma Văn N** đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Điều luật có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...

....

c) Heroine...Methamphetamine...có khối lượng từ 0,1 đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tội phạm **Ma Văn N** thực hiện là tội phạm nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, là nguyên nhân làm phát sinh và gia tăng nhiều loại tội phạm, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Về nhân thân, thái độ chấp hành pháp luật và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với Bản án số 35/2010/HSST ngày 12/11/2010 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn: Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính vào ngày ngày 12/5/2013. Đối với trách nhiệm bồi thường cho nguyên đơn dân sự là **Ủy ban nhân dân huyện C**, cho tới thời điểm thực hiện hành vi phạm tội lần này đã hết thời hiệu yêu cầu thi hành án dân sự. Đồng thời, bị cáo xác nhận đã nhận được thông tin từ **Ủy ban nhân dân huyện C** về việc không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 9.000.000 từ trước thời điểm ngày 16/8/2023. Do đó, xác định bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu.

Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận, trước khi có hành vi tàng trữ trái phép ma túy lần này, ngày 12/8/2023 bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản, đang bị khởi tố, truy tố trong một vụ án khác, phần nào cũng thể hiện thái độ chấp hành pháp luật của bị cáo không tốt.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, **Ma Văn N** thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do đó bị cáo được áp

dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Trên cơ sở quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về hình phạt chính: Xét thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn tương xứng, phù hợp với thực tiễn xét xử tại địa phương để đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định về hình phạt bổ sung đối với người phạm tội, tuy nhiên, vì bị cáo là lao động tự do, gia đình thuộc hộ cận nghèo, không có tài sản gì có giá trị, xét thấy, việc áp dụng hình phạt bổ sung là không khả thi, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

Gồm có:

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu T153 mặt trước ghi “Mẫu hoàn trả sau giám định vụ: **Ma Văn N**, sinh năm 1989, TT: Khuổi Chủ - **N - Chợ M - Bắc Kạn** tàng trữ trái phép chất ma túy”, mặt sau được niêm phong dán kín, tại mép dán niêm phong có 03 chữ ký không đọc được, 02 hình dấu tròn đỏ của **Phòng K Công an tỉnh B** bên trong có chứa 0,150 gam Heroine và bao gói cũ.

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu L2 mặt trước ghi “Giấy gói cũ vụ: **Ma Văn N**”, tại mép dán phong bì có dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có 01 chữ ký “**Ninh**”, 05 chữ ký không đọc được, 06 dòng chữ “**Âu Thị Hồng N1, Dịp Thanh H, Ma Văn N, Lương Quốc A, Nguyễn Tiến Đ, Lê Huy H1**”, 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT **Công an huyện C**, bên trong có phong bì giấy gói cũ.

Xét thấy là **H2** là vật cấm tàng trữ, lưu hành và bao gói cũ là vật không có giá trị do đó cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho **Ma Văn N**, quá trình điều tra không xác định được đối tượng, do đó không có cơ sở để xử lý, xét thấy là phù hợp.

[8] Về quan điểm giải quyết vụ án của Viện kiểm sát nhân dân và đề nghị của người bào chữa:

+ Xét thấy quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, cần được chấp nhận.

+ Đối với quan điểm của người bào chữa, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án 12 tháng tù: Thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu, đồng thời trên cơ sở

xem xét toàn diện các tình tiết trong vụ án, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và thực tiễn xét xử tại địa phương, xét thấy mức hình phạt người bào chữa đề xuất là không có cơ sở do đó không chấp nhận.

[9] *Về án phí:* Bị cáo là cá nhân thuộc hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí, xét thấy cần miễn án phí sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Ma Văn N** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Ma Văn N** 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 16/8/2023.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy đối với:

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu T153 mặt trước ghi "Mẫu hoàn trả sau giám định vụ: **Ma Văn N**, sinh năm 1989, TT: Khuổi Chủ - **N - Chợ M - Bắc Kạn** tàng trữ trái phép chất ma túy", mặt sau được niêm phong dán kín, tại mép dán niêm phong có 03 chữ ký không đọc được, 02 hình dấu tròn đỏ của **Phòng K Công an tỉnh B** bên trong có chứa 0,150 gam Heroine và bao gói cũ.

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu L2 mặt trước ghi "Giấy gói cũ vụ: **Ma Văn N**", tại mép dán phong bì có dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có 01 chữ ký "Ninh", 05 chữ ký không đọc được, 06 dòng chữ "**Âu Thị Hồng N1, Dịp Thanh H, Ma Văn N, Lương Quốc A, Nguyễn Tiến Đ, Lê Huy H1**", 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT **Công an huyện C**, bên trong có phong bì giấy gói cũ.

*(Tình trạng, số lượng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/10/2023 giữa **Công an huyện C**, tỉnh Bắc Kạn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn).*

4. Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đình Long

Lưu Anh Quyết

Lường Thị Thu Hòa

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới;
- Công an huyện Chợ Mới;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Lưu: VT, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Thị Thu Hòa

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đình Long

Lưu Anh Quyết

Lường Thị Thu Hòa

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới;
- Công an huyện Chợ Mới;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Lưu: VT, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Thị Thu Hòa

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Kim Thu

Lưu Khánh Toàn

Lường Thị Thu Hòa

